

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 12635-2:2019**

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
Xuất bản lần 1

**BẢN GỐC TCVN**

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**CÔNG TRÌNH QUAN TRẮC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN –  
PHẦN 2: VỊ TRÍ, CÔNG TRÌNH QUAN TRẮC ĐỐI VỚI  
TRẠM THỦY VĂN**

*Hydro-meteorological observing works –  
Part 2: Site and works for hydrological stations*

**HÀ NỘI – 2019**



## Mục lục

	Trang
Lời nói đầu.....	4
1 Phạm vi áp dụng.....	5
2 Tài liệu viện dẫn.....	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	5
4 Vị trí, công trình quan trắc mưa.....	6
4.1 Vị trí quan trắc.....	6
4.2 Công trình quan trắc.....	6
4.2.1 Yêu cầu kỹ thuật.....	6
4.2.2 Hành lang kỹ thuật.....	6
5 Vị trí, công trình quan trắc mực nước.....	7
5.1 Vị trí quan trắc.....	7
5.2 Công trình quan trắc.....	7
5.2.1 Yêu cầu chung về công trình quan trắc mực nước.....	7
5.2.2 Công trình tuyến bậc cọc.....	8
5.2.3 Công trình thủy chí.....	9
5.2.4 Công trình giếng.....	10
5.2.5 Công trình trụ đỡ cánh tay đòn.....	12
5.2.6 Công trình quan trắc mực nước hỗn hợp.....	12
5.2.7 Công trình mốc độ cao.....	12
6 Vị trí quan trắc nhiệt độ nước.....	13
7 Vị trí, công trình quan trắc lưu lượng nước, lưu lượng chất lơ lửng.....	13
7.1 Vị trí quan trắc.....	13
7.2 Công trình quan trắc.....	13
7.2.1 Yêu cầu chung.....	13
7.2.2 Công trình cấp.....	14
7.2.3 Công trình tuyến quan trắc độ dốc mặt nước (tương tự như công trình quan trắc mực nước).....	17
7.2.4 Mốc khởi điểm.....	17
7.2.5 Tiêu tuyến ngang.....	18
7.2.6 Tiêu xác định vị trí thủy trực.....	18
Phụ lục A (Quy định) Các mô hình công trình quan trắc mực nước.....	19
Phụ lục B (Tham khảo) Mốc chính.....	24
Phụ lục C (Tham khảo) Mốc kiểm tra.....	29
Tài liệu tham khảo.....	30

## **Lời nói đầu**

**TCVN 12635-2:2019** do Tổng cục Khí tượng Thủy văn biên soạn, Bộ Tài Nguyên và Môi Trường đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 12635:2019 *Công trình quan trắc khí tượng thủy văn*, gồm 3 phần:

- TCVN 12635-1:2019, Phần 1: Vị trí công trình quan trắc đối với trạm khí tượng bề mặt.
- TCVN 12635-2:2019, Phần 2: Vị trí công trình quan trắc đối với trạm thủy văn.
- TCVN 12635-3:2019, Phần 3: Vị trí công trình quan trắc đối với trạm hải văn.

## Công trình quan trắc khí tượng thủy văn – Phần 2: Vị trí, công trình quan trắc đối với trạm thủy văn

*Hydro-meteorological observing works –*

*Part 2: Site and works for hydrological stations*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định những yêu cầu về vị trí và các công trình quan trắc đối với trạm thủy văn.

### 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 9398:2012, *Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung*.

### 3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này, áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

#### 3.1

**Vị trí quan trắc thủy văn** (Site for hydrological observation)

Vị trí quan trắc thủy văn là nơi thực hiện công việc quan trắc, đo đạc các yếu tố thủy văn.

#### 3.2

**Công trình quan trắc thủy văn** (Hydrological observing works)

Công trình quan trắc thủy văn là cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành, để lắp đặt phương tiện đo, thiết bị thông tin khí tượng thủy văn.

#### 3.3

**Hành lang kỹ thuật** (Technical buffer zone)

Hành lang kỹ thuật công trình quan trắc là khoảng không diện tích mặt đất, dưới đất, mặt nước, dưới nước cần thiết để đảm bảo công trình quan trắc hoạt động đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, dữ liệu đo đạc được phản ánh khách quan tính tự nhiên của khu vực, đảm bảo độ chính xác theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.